TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - QUẢNG NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 62/2026/HS-ST
Ngày 23 - 4 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Lê.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thái Bình và ông Trần Chính Nghĩa.

Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Thu Hương - Là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2026/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2025/QĐXXST-HS ngày 10/4/2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Tiến T**; tên gọi khác: không; sinh ngày: 10/10/1985, tại Quảng Ninh; nơi thường trú: tổ E, khu C, phường C, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Văn S và bà: Phạm Thị N; vợ: không (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2011; tiền án: ngày 17/11/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh) xử phạt 21 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; ngày 28/02/2022, chấp hành xong phần hình phạt tù. Ngày 27/02/2024, bị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh), xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; ngày 31/5/2025, chấp hành xong phần hình phạt tù; tiền sự: không; nhân thân: ngày 21/12/2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích"; bị cáo bị bắt quả tang ngày 18/12/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt tại phiên tòa.

* *Người làm chứng:* ông Nguyễn Văn C và ông Phạm Văn T1, đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 18/12/2025, tại khu vực tổ 5, khu Cẩm Trung

5B, phường Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Q phối hợp cùng Công an phường Q phát hiện, bắt quả tang Đào Tiến T có hành vi tàng 01 túi nilon kích thước (2x2)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Tại bản Kết luận giám định số 1984/KLGĐ ngày 24/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận: mẫu vật thu của Đào Tiến T là ma tuý, loại: Methamphetamine, khối lượng 0,193gam.

Quá trình điều tra Đào Tiến T khai: khoảng 13 giờ ngày 18/12/2025, Đào Tiến T đi bộ đến khu đô thị T thuộc khu T, phường Q, tỉnh Quảng Ninh, thấy một người đàn ông không quen biết đang giao dịch bán ma túy cho một người đàn ông khác. Do có nhu cầu sử dụng ma túy, T đến hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy "đá" thì người đàn ông đồng ý. T đưa cho người đàn ông 05 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng. Người đàn ông cầm tiền và vứt xuống đất 01 túi ma túy "đá" rồi phóng xe đi. T nhặt túi ma túy lên, cất giấu trong người mục đích đem về nhà sử dụng. Khi đi đến tổ E, khu C, phường C, tỉnh Quảng Ninh, thì bị Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Bản cáo trạng số 104/CT-VKS-KV3 ngày 31/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Đào Tiến T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã viện dẫn và truy tố. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh truy tố bị cáo Đào Tiến T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo T thấy ân hận về hành vi phạm tội của mình.

Ông Nguyễn Văn C và ông Phạm Văn T1 là người làm chứng trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: các ông không quen biết bị cáo T. Ngày 18/12/2025, các ông đi qua khu vực tổ E, khu C, phường C, tỉnh Quảng Ninh thì nhìn thấy lực lượng công an đang bắt giữ Đào Tiến T, thu giữ 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng, T khai nhận đó là ma túy đá mua về để sử dụng. Công an đã tiến hành lập biên bản, niêm phong đồ vật thu giữ của T theo đúng quy định.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Đào Tiến T từ 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2025 về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đào Tiến T không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại phiên toà bị cáo Đào Tiến T khai nhận về hành vi phạm tội đúng với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: bị cáo Đào Tiến T có hành vi tàng trữ trái phép 0,193 gam ma túy, loại Methamphetamine vào ngày 18/12/2025 nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt giữ. Bị cáo T đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, do vậy cần chấp nhận lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma tuý, gây mất trật tự trị an xã hội. Việc tàng trữ trái phép chất ma tuý không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, mà còn làm phát sinh nhiều tội phạm khác và là hiểm hoạ đối với mọi gia đình và xã hội. Chính vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng, tài sản:

Đối với 01 phong bì còn nguyên dấu niêm phong số: 1984/KL - KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q bên trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với người bán ma túy cho T, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 đĩa DVD lưu trữ nội dung ghi âm việc hỏi cung bị cáo, xét thấy nội dung trong đĩa DVD là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Đào Tiến T 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2025.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì số 1984/KL - KTHS còn nguyên dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Q.

(Tình trạng vật chứng, tài sản thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 114/BB-THA.KV3 ngày 21/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.)

Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD lưu trữ nội dung ghi âm việc hỏi cung bị cáo.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Đào Tiến T phải nộp: 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 3 – Quảng Ninh;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- CQCSĐT Công an tỉnh Quảng Ninh;
- CQTHAHS Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Hải Lê